

Số: 99/2020/QĐST-HNGĐ

Sông Lô, ngày 14 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 88, Điều 89 và Điều 91 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 135/2020/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1983; Địa chỉ: Tổ dân phố Ph, phường M, quận B, thành phố Hà Nội;

Bị đơn: Anh Đào Trọng L, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Xuân Tr, sinh năm 1977; Địa chỉ: Tổ dân phố Ph, phường M, quận B, thành phố Hà Nội;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị Ch, anh Đào Trọng L và anh Nguyễn Xuân Tr thống nhất:

2.1. Xác định anh Nguyễn Xuân Tr là cha đẻ của cháu Đào Sơn T, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2013.

2.2. Xác định anh Đào Trọng L không phải là cha đẻ của Đào Sơn T, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2013. Chấm dứt quyền, nghĩa vụ của anh Đào Trọng L đối với Đào Sơn T theo Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

2.3. Anh Nguyễn Xuân Tr và chị Nguyễn Thị Ch có quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để thực hiện điều chỉnh khai sinh của Đào Sơn T theo quy định pháp luật về hộ tịch.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ch được miễn án phí theo điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Trả lại chị Nguyễn Thị Ch 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số: AA/2017/0009035 ngày 12/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Lô;
- Chi cục THADS huyện Sông Lô;
- Các đương sự;
- UBND xã T, huyện Sông Lô;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Khương Đặng Khánh Hằng